

Số: /KH-BCĐ

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số
tỉnh Lạng Sơn năm 2023

Thực hiện Quyết định số 64/QĐ-BCĐ ngày 20/4/2022 của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo); Ban Chỉ đạo ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo, xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; đề ra các giải pháp để các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh chuyển đổi số, tiếp tục phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số; tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng đề ra trong Kế hoạch của tỉnh về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và cửa khẩu số.

- Thành viên Ban Chỉ đạo chủ động phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề ra giải pháp đột phá để triển khai thực hiện đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện các nội dung đã đề ra trong Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2023 nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và cửa khẩu số; ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược của Quốc gia về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và cửa khẩu số, đặc biệt là nguồn lực tạo lập, khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Phấn đấu giữ vững, duy trì vị trí xếp hạng chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có chỉ số xếp hạng cao nhất cả nước. Một số mục tiêu quan trọng năm 2023 là:

1. Phát triển hạ tầng số

a) Phấn đấu tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại di động thông minh đạt 85%.

b) Phấn đấu tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng

đạt 75%.

c) Phần đầu 100% xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền tại cấp cơ sở.

2. Dữ liệu số

a) Tiếp tục duy trì 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud).

b) 100% các cơ quan nhà nước chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP).

c) 60% cơ quan nhà nước có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

d) 100% các cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước được bảo vệ.

3. Phát triển chính quyền số

a) Phần đầu tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình 100%.

b) Phần đầu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 85%.

c) Phần đầu tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến đạt 70%.

d) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại cấp tỉnh đạt 70%, cấp huyện đạt 60%, cấp xã đạt 55%.

đ) 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

g) Duy trì 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

4. Phát triển kinh tế số và xã hội số

a) Tiếp tục duy trì tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 85%.

b) Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

c) Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 75%.

d) Duy trì 80% dân số thường trú trên địa bàn (có độ tuổi từ 15 trở lên) sử dụng Nền tảng Công dân số Xứ Lạng.

5. Cửa khẩu số

a) 100% các phương tiện vận tải, doanh nghiệp, thương nhân xuất nhập khẩu hàng hóa được cung cấp dịch vụ số trên một nền tảng cửa khẩu số tại các cửa khẩu đã triển khai Nền tảng cửa khẩu số.

b) 100% các cơ quan, đơn vị có liên quan sử dụng Nền tảng cửa khẩu số trong quản lý phương tiện, hàng hóa luân chuyển qua cửa khẩu tại các cửa khẩu đã triển khai Nền tảng cửa khẩu số.

c) 100% các hoạt động kiểm tra, giám sát của lãnh đạo tỉnh, các cơ quan liên quan sử dụng Nền tảng cửa khẩu số tại các cửa khẩu đã triển khai Nền tảng cửa khẩu số.

d) Nền tảng cửa khẩu số phải ứng dụng các công nghệ số hiện đại như điện toán đám mây (Cloud), dữ liệu lớn (Bigdata), trí tuệ nhân tạo (AI).

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CHUYÊN ĐỔI SỐ ĐƯỢC BAN CHỈ ĐẠO VỀ CHUYÊN ĐỔI SỐ TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO NĂM 2023

Tổ chức triển khai mô hình tỉnh chuyên đổi số điển hình, thực hiện chuyên đổi số tổng thể và toàn diện ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã trên địa bàn tỉnh.

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố điều phối, chỉ đạo triển khai, hoàn thành các mục tiêu nêu tại Mục II của Kế hoạch. Tổ chức, điều phối phát triển các nền tảng số quốc gia thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Trong quý I/2023, Ban Chỉ đạo chuyên đổi số cấp huyện hoàn thành việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023 của địa phương mình, trong đó cụ thể hóa kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyên đổi số tỉnh năm 2023.

1. Phát triển hạ tầng số

a) Phổ cập điện thoại thông minh và cáp quang băng rộng toàn dân: mục tiêu đến hết năm 2023 phấn đấu 75% hộ gia đình có cáp quang, phủ sóng băng rộng di động; phấn đấu tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại di động thông minh đạt 85%.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp viễn thông.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

b) Nghiên cứu công nghệ điện toán đám mây (Cloud) với các mô hình triển khai và các loại hình dịch vụ cung cấp trên đám mây khác nhau, phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước và xã hội.

- Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

c) Triển khai hệ thống đài truyền thanh đến 100% xã, phường, thị trấn, phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền tại cấp cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp viễn thông.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

2. Phát triển dữ liệu số

a) Xây dựng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp tỉnh nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội từ các nguồn khác nhau, sử dụng trí tuệ nhân tạo AI từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ chính quyền số, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung cấp tỉnh:

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

b) Nghiên cứu, lựa chọn và triển khai thí điểm sáng kiến khai thác dữ liệu lớn để phục vụ mục đích phân tích, dự báo, dự đoán, nâng cao năng lực quản trị nhà nước, quản lý xã hội thuộc phạm vi của mình:

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

c) Kết nối Hệ thống định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Mục tiêu đến hết năm 2023 có 20% dân số trưởng thành sử dụng ứng dụng định danh điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

3. Phát triển chính quyền số

a) Phát triển nền tảng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; triển khai trợ lý ảo để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

b) Tiếp tục triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

c) Tiếp tục triển khai nền tảng số để tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Triển khai thí điểm Nền tảng đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

4. Phát triển kinh tế số

a) Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. Mục tiêu đến hết năm 2023 có 100% doanh nghiệp được thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, về chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp thông qua các hình thức như hội thảo, đào tạo, tập huấn, cấp tài liệu. Hỗ trợ **40%** doanh nghiệp (đủ năng lực) tự tham gia đánh giá và sử dụng được Bộ chỉ số chuyển đổi số tại địa chỉ <https://dbi.gov.vn>.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

b) Thúc đẩy sử dụng thương mại điện tử và thương mại số, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, gia tăng số lượng đơn hàng và giá trị giao dịch nông sản của nông dân và các tổ chức kinh tế trên các sàn thương mại điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

c) Thúc đẩy toàn diện tất cả các phương thức thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, các sở, ban, ngành khác liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

d) Duy trì 80% dân số thường trú trên địa bàn (có độ tuổi từ 15 trở lên) sử dụng Nền tảng Công dân số Xứ Lạng, tài khoản mua/bán trên cửa hàng số, tài khoản thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, phản ánh hiện trường, trợ lý ảo hướng dẫn thủ tục hành chính,...

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

5. Phát triển xã hội số

a) Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phổ biến kỹ năng số cho người dân.

- Thường xuyên và duy trì thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đến các cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, tới các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân các kiến thức, thông tin về chuyển đổi số, các bài toán chuyển đổi số quốc gia, bộ, ngành và các địa phương, các bài toán chuyển đổi số của doanh nghiệp; phổ biến các kinh nghiệm chuyển đổi số, các mô hình chuyển đổi số điển hình thông qua các kênh truyền thông đại chúng, các kênh truyền thông do cơ quan, đơn vị quản lý hoặc phù hợp với địa phương.

- Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan thông tấn, báo chí.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

b) Tổ chức triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

c) Triển khai thí điểm Nền tảng học và thi trực tuyến môn ngoại ngữ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

6. Phát triển nhân lực số

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Trước hết, giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; biết thanh toán không dùng tiền mặt; biết sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống; biết áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

b) Triển khai liên kết các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Đào tạo kỹ năng số cho người lao động thích ứng với thị trường lao động, kết nối cung cầu thị trường lao động.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

c) Khảo sát nhu cầu thị trường nhân lực và tương lai nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông, an toàn thông tin mạng trên địa

bàn tỉnh để có giải pháp đào tạo phù hợp; cập nhật xu thế và giới thiệu về một số ngành, nghề mới yêu cầu các kỹ năng mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

d) Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó đặc biệt chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định và hoạch định chính sách; kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

7. An toàn thông tin mạng

a) Triển khai phần mềm bảo vệ ở mức cơ bản, phổ cập kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng cho công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- + Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

b) Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của an ninh mạng; hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn, hoạt động các loại tội phạm trên không gian mạng, từ đó ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

c) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện xác định, phân loại và phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ của 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; triển khai các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

8. Cửa khẩu số

Triển khai nhân rộng cửa khẩu số tại các cửa khẩu trên địa bàn toàn tỉnh, bảo đảm 100% các phương tiện vận tải, doanh nghiệp, thương nhân xuất nhập khẩu hàng hóa được cung cấp dịch vụ số trên một nền tảng cửa khẩu số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; các cơ quan Thuế, Hải quan, Bộ đội Biên phòng; các doanh nghiệp bến bãi, doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

- Thời gian hoàn thành: quý IV/2023.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Tổ chức các phiên họp toàn thể của Ban Chỉ đạo

- Họp định kỳ 01 quý/01 lần, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm; tùy theo tình hình có thể mời thêm các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân liên quan tham dự.

- Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

2. Tổ chức các phiên họp chuyên đề đột xuất của Ban Chỉ đạo để giải quyết ngay các khó khăn, vướng mắc phát sinh

Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

3. Phổ biến, tuyên truyền về tình hình triển khai, định hướng chuyển đổi số theo các hoạt động của Ban Chỉ đạo

Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

4. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch

Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

5. Tổng kết hoạt động năm 2023 và xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Chỉ đạo

Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo)

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục III của Kế hoạch này; đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh năm 2023 và Kế hoạch này;

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết;

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án “Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 -2025”.

- Phối hợp với Sở Tài chính lập và phân bổ kinh phí hoạt động năm 2023 của Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ tại Mục III để cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện hiệu quả đối với các nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Chủ động đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) về những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện cần có sự chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc từ Ban Chỉ đạo.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Thành viên BCD về CDS tỉnh;
- Thành viên Tổ giúp việc BCD;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, KGVX_(HTHT).

TRƯỞNG BAN

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Tiến Thiệu**